

Số: /QĐ-BNN-XD

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng
Dự án thành phần 2: Sửa chữa cải tạo Trụ sở
Cơ quan Bộ Nông nghiệp và PTNT tại TP. Hồ Chí Minh
thuộc dự án Xây dựng, cải tạo trụ sở cơ quan
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ các Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 Ban hành định mức xây dựng; 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và PTNT: số 3227/QĐ-BNN-KH ngày 21/7/2021 phê duyệt chủ trương đầu tư; số 2620/QĐ-BNN-KH ngày 29/6/2023 và số 3600/QĐ-BNN-KH ngày 25/8/2023 phê duyệt điều chỉnh Chủ trương đầu tư dự án Xây dựng, cải tạo trụ sở cơ quan Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành và các văn bản pháp lý liên quan khác;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ tại Tờ trình số 684/TTr-VP ngày 5/10/2023;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý XDCT tại Báo cáo thẩm định số 1603 /BC-XD-B2 ngày 11 /10/2023 và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần 2: Sửa chữa cải tạo Trụ sở Cơ quan Bộ Nông nghiệp và PTNT tại TP. Hồ Chí Minh với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Dự án: Sửa chữa cải tạo Trụ sở Cơ quan Bộ Nông nghiệp và PTNT tại TP. Hồ Chí Minh thuộc dự án Xây dựng, cải tạo trụ sở cơ quan Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Người quyết định đầu tư: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Chủ đầu tư: Cơ quan đại diện Văn phòng Bộ Nông nghiệp và PTNT tại TP. Hồ Chí Minh.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng

4.1. Mục tiêu đầu tư:

Sửa chữa cải tạo một số nhà làm việc và hạ tầng liên quan tại trụ sở cơ quan Bộ Nông nghiệp và PTNT ở Thành phố Hồ Chí Minh, nhằm cải thiện điều kiện, nâng cao hiệu quả làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

4.2. Quy mô đầu tư:

a) Sửa chữa, cải tạo các tòa nhà tại số 135A và 135 Pasteur:

- Tòa nhà 05 tầng:

Sửa chữa cải tạo, thay thế: nền, thang bộ sảnh tầng 1 lên tầng 2, thang bộ thoát hiểm các tầng; cụm thang máy; khu diện tích sử dụng chung, các phòng làm việc, hội trường, phòng họp, nhà vệ sinh (bao gồm nền gạch, trần, mái, hệ thống cửa đi, cửa sổ, thiết bị trong phòng, hệ thống điện, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống mạng internet, điện thoại, wifi; hệ thống âm thanh, cách âm phòng họp, hội trường; hệ thống điều hòa); hệ thống camera quan sát; hệ thống phòng cháy chữa cháy; sơn lại toàn bộ ngoại thất, nội thất các tầng, các phòng; hệ thống cấp, thoát nước.

- Tòa nhà 02 tầng:

Sửa chữa cải tạo, thay thế: nền các tầng, các phòng, nhà vệ sinh (bao gồm nền gạch, trần, mái, hệ thống cửa đi, cửa sổ, thiết bị trong phòng, hệ thống điện, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống mạng internet, điện thoại, wifi; điều hòa không khí); camera quan sát; hệ thống phòng cháy chữa cháy; sơn lại toàn bộ ngoại thất, nội thất các tầng, các phòng; hệ thống cấp, thoát nước.

- Tòa nhà 09 tầng:

Sửa chữa cải tạo, thay thế: bậc tam cấp, khu sảnh, hành lang các tầng; hệ thống PCCC; trần sàn, hệ thống điện, đèn chiếu sáng các tầng 3, 4, 5 và nhà vệ sinh; sơn lại mặt ngoài công trình; tay vịn cầu thang thép ngoài nhà, nhà vệ sinh, cầu thang các tầng.

b) Hệ thống hạ tầng kỹ thuật và trang thiết bị:

- Phần hạ tầng kỹ thuật: Sửa chữa cải tạo, thay thế bồn hoa, thảm cỏ, sân đường trong khuôn viên trụ sở và vỉa hè.

- Phần công trình phụ trợ: Sửa chữa cải tạo, thay thế nhà bảo vệ, tường rào, cổng.

- Trang thiết bị: Sửa chữa cải tạo, thay thế thang máy tòa nhà 09 tầng và 05 tầng; hệ thống điều hòa các tòa nhà; hệ thống điện, đèn chiếu sáng; hệ thống phòng cháy chữa cháy, thông tin liên lạc; hệ thống âm thanh, ánh sáng, cách âm của hội trường; thiết bị phục vụ họp; máy phát điện; nội thất các phòng họp, hội trường và phòng lưu trú.

5. Tổ chức Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Công ty TNHH MTV Tư vấn thiết kế và Đầu tư xây dựng.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng: Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính

- Loại công trình, dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ Nông nghiệp và PTNT.

- Nhóm dự án: Nhóm B.

- Cấp công trình: Cấp II đối với tòa nhà 9 tầng tại Trụ sở trụ sở cơ quan Bộ tại Thành phố Hồ Chí Minh, cấp III đối với các tòa nhà còn lại.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

8.1. Số bước thiết kế: 02 bước: thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công.

8.2. Danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng: tại Phụ lục I kèm theo.

9. Tổng mức đầu tư dự án: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng). Trong đó:

- Chi phí hỗ trợ, bồi thường GPMB:	18.990.996.000	đồng
- Chi phí xây dựng:	41.788.400.000	đồng
- Chi phí thiết bị:	20.095.831.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	1.427.496.000	đồng
- Chi phí tư vấn:	4.124.236.000	đồng
- Chi phí khác:	876.396.000	đồng

- Chi phí dự phòng: 12.696.645.000 đồng

Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Không quá 4 năm kể từ ngày khởi công dự án.

11. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến kế hoạch bố trí vốn: Vốn Ngân sách Nhà nước (trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 do Bộ Nông nghiệp và PTNT được giao quản lý tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ).

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Thuê tổ chức tư vấn quản lý dự án.

13. Các nội dung khác.

Các lưu ý trong trong giai đoạn sau:

- Bổ sung các giải pháp thiết kế đảm bảo người tiếp cận sử dụng theo quy định tại QCVN 10: 2014/BXD;

- Thiết kế chi tiết nội thất các phòng làm việc của Lãnh đạo, phòng họp, hội trường, phòng tiếp khách...; so chọn vật tư, vật liệu để nâng cao chất lượng sử dụng, tăng tính thẩm mỹ, phù hợp với điều kiện thi công;

- Bảo đảm thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng chặt chẽ, đúng quy định.

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tổ chức, biện pháp thi công phù hợp, không làm ảnh hưởng lớn đến điều kiện làm việc của các Lãnh đạo Bộ và các đơn vị có liên quan;

- Thực hiện đầy đủ các thủ tục thanh lý tài sản, thiết bị theo quy định hiện hành;

- Thực hiện ý kiến về phòng cháy chữa cháy của Công an Quận 3 tại Văn bản số 3004/CAQ3-PCCC&CNCH ngày 03/8/2023 và Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH tại Văn bản số 4732/PC07-Đ2 ngày 15/9/2023;

- Thiết kế chi tiết hệ thống phòng cháy chữa cháy tuân thủ QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình; Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND TP. Hồ Chí Minh Quy định về xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và Chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

Điều 2. Phân giao nhiệm vụ:

a) Văn phòng Bộ:

- Đầu mối, chủ trì tổng hợp trình Bộ điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (nếu có) và tổng hợp báo cáo Bộ các nội dung liên quan về tình hình thực hiện dự án, đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ toàn dự án Xây dựng, cải tạo trụ sở cơ quan Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Chủ trì lập hồ sơ thanh quyết toán các chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án cho toàn bộ dự án theo quy định.

b) Cơ quan đại diện Văn phòng Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Thành phố Hồ Chí Minh (Chủ đầu tư):

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Bộ trưởng về việc quản lý thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư Dự án thành phần 2 theo quy định;

- Tổ chức quản lý và thực hiện dự án theo nội dung Quyết định đầu tư và các quy định hiện hành của Nhà nước, của địa phương về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư, quản lý chất lượng công trình xây dựng, đảm bảo an toàn, đưa công trình vào khai thác sử dụng đúng mục đích, an toàn, có hiệu quả;

- Tổng hợp dự án thành phần 2 để Văn phòng Bộ trình Bộ điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (nếu có) và tổng hợp báo cáo Bộ các nội dung liên quan về tình hình thực hiện Dự án thành phần 2, đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ toàn dự án Xây dựng, cải tạo trụ sở cơ quan Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Trình Bộ (qua Cục Quản lý XDCT) thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án thành phần 2 phù hợp với kế hoạch thực hiện và nguồn vốn được cấp; tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt và các quy định hiện hành;

- Tổ chức thực hiện công tác khảo sát xây dựng, kiểm định chất lượng công trình theo quy định, đảm bảo đủ tài liệu phục vụ bước thiết kế bản vẽ thi công;

- Tổ chức lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình, trình Cục QLXDCT thẩm định trước khi phê duyệt theo quy định; lưu ý rà soát kỹ khối lượng công việc theo yêu cầu tiến độ thi công xây dựng công trình làm cơ sở xác định chi phí nhân công, máy và thiết bị thi công trong dự toán xây dựng công trình và các lưu ý khác tại Báo cáo thẩm định này;

- Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt danh mục, số lượng, tính năng, thông số kỹ thuật các thiết bị làm việc, thiết bị các phòng họp, thiết bị hội trường; lấy ý kiến thẩm định của các đơn vị có liên quan trước khi phê duyệt;

- Thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan đến xử lý tài sản theo quy định (ngay sau khi có quyết định phê duyệt dự án đầu tư);

- Làm việc với các cơ quan quản lý xây dựng, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường... tại địa phương về các thủ tục có liên quan, đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành;

- Chủ trì lập hồ sơ thanh quyết toán các chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án cho toàn bộ dự án và chi phí giai đoạn thực hiện dự án, kết thúc xây dựng Dự án thành phần 2, trình phê duyệt theo quy định.

c) Vụ Kế hoạch: Tham mưu Bộ bố trí nguồn vốn ngân sách theo tiến độ thực hiện Dự án thành phần 2 và kế hoạch vốn trung hạn được duyệt.

d) Vụ Tài chính: Chủ trì quyết toán theo niên độ, quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành; hướng dẫn Chủ đầu tư Dự án thành phần 2 thực hiện các thủ tục về xử lý tài sản theo quy định.

e) Cục Quản lý xây dựng công trình: Thực hiện nhiệm vụ cơ quan chủ trì thẩm định và cơ quan chuyên môn về xây dựng, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước giúp Bộ trưởng hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Chủ đầu tư tổ chức quản lý, thực hiện Dự án và Dự án thành phần 2 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, và các Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr. Phùng Đức Tiến;
- Các Bộ: KHĐT, TC;
- Kho bạc NN (TƯ và TP.Hồ Chí Minh);
- Lưu: VT, Cục QLXDCT (HN, B2).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp